

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN
NÔNG THÔN**

**QUYẾT ĐỊNH số 16/2005/QĐ-BNN
ngày 15/3/2005 của Bộ trưởng
Bộ Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn về việc ban hành
Danh mục các loài cây chủ yếu
cho trồng rừng sản xuất theo 9
vùng sinh thái lâm nghiệp.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP
ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và
cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số
15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24/12/1999
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Chỉ thị số 19/2004/CT-TTg
ngày 01/6/2004 của Thủ tướng Chính
phủ về một số giải pháp phát triển ngành
chế biến gỗ và xuất khẩu sản phẩm gỗ;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Lâm
nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học công
nghệ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

định này “Danh mục các loài cây chủ yếu
cho trồng rừng sản xuất theo 9 vùng
sinh thái lâm nghiệp”.

Điều 2. Trong từng thời kỳ, Bộ Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ điều
chỉnh, bổ sung Danh mục các loài cây
chủ yếu cho trồng rừng sản xuất nhằm
đáp ứng phát triển kinh tế lâm nghiệp
và nhu cầu sản xuất, kinh doanh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực
sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng
Cục Lâm nghiệp, Vụ trưởng Vụ Khoa học
công nghệ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Thủ trưởng

Hứa Đức Nhị

**DANH MỤC các loài cây chủ yếu
cho trồng rừng sản xuất theo
9 vùng sinh thái lâm nghiệp**

*(ban hành kèm theo Quyết định số
16/2005/QĐ-BNN ngày 15 tháng 3
năm 2005).*

1. Vùng Tây Bắc (TB): Gồm 4 tỉnh Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình

- 1) Tách (*Tectona grandis*)
- 2) Xoan ta (*Melia azedarach*)
- 3) Lát hoa (*Chukrasia tabularia* A.Juss)
- 4) Gạo (*Bombax malabarica* DC)
- 5) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 6) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)
- 7) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)
- 8) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 9) Bạch đàn *Urophylla* (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)
- 10) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)
- 11) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)
- 12) Luồng (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)
- 13) Trầu (*Vernicia montana*).

2. Vùng Trung tâm (TT) gồm 6 tỉnh: Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc.

- 1) Xoan ta (*Melia azedarach*)
- 2) Sa mộc (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl)
- 3) Mỡ (*Mangletia conifera* Dandy)
- 4) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

- 5) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 6) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 7) Bồ đề (*Styrax tonkinensis* (Pierre) Craib ex Hardw)
- 8) Bạch đàn *urophylla* (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)
- 9) Bạch đàn (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)
- 10) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)
- 11) Luồng (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)
- 12) Tre diêm trúc (*Dendrocalamus ohlami* Kengf)
- 13) Quế (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl).

3. Vùng Đông Bắc (ĐB) gồm 6 tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bắc Giang.

- 1) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis*)
- 2) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)
- 3) Mỡ (*Mangletia conifera* Dandy)
- 4) Sa mộc (*Cinnamomum casia* (L.) J.Presl)
- 5) Tông dù (*Toona sinensis* (A.Juss) M.Roem)
- 6) Trám trắng (*Canarium album* (Lour.) Raeusch)
- 7) Thông mã vĩ (*Pinus masoniana* Lamb)

8) Thông nhựa (*Pinus merkusii* Jung-h.et.de Vries)

9) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

10) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

11) Keo lai (*Acacia mangium* x *A. auriculiformis*)

12) Trúc sào (*Phyllostachys pubescens* Majiel ex.H.de lehaie)

13) Sồi phẳng (dẻ bộp, công) (*Lipthocarpus fissus* Champ. ex benth.)

14) Chè đắng (*Ilex kaushue* S.Y.Hu)

15) Hồi (*Illicium verum* Hook.f.).

4. Vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) gồm 10 tỉnh: Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, Hưng Yên, Hà Nội, Hà Tây, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình.

1) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

2) Gạo (*Bombax malabarica* DC)

3) Lát hoa (*Chukrasia tabularis* A.Juss)

4) Xà cừ (*Khasya senegalensis* (Desr) A.Fuss)

5) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex Benth)

6) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

7) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereicornis* Sam)

8) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

9) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

10) Phi lao (*Casuarina equisetifolia* Forst et Forst f.)

11) Mây (*Calamus tetradactylus* Hance)

12) Tre điềm trúc (*Dendrocalamus ohlami* Kengf)

13) Hòe (*Sophora Japonica* L.)

14) Lát Mexico (*Cedrela odorata*).

5. Vùng Bắc Trung Bộ (BTB) gồm 6 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế.

1) Huỳnh (*Tarrietia javanica* Blume)

2) Lát hoa (*Chukrasia tabularis* A.Juss)

3) Keo lười liềm (*Acacia crassicarpa* A.Cunn. ex Benth)

4) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex.Benth)

5) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

6) Thông caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

7) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereicornis* Sam)

8) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus urophylla* S.T.Blake)

9) Bạch đàn lai (các giống lai khác loài bạch đàn uro, camal, tere)

10) Keo lai (*Acacia mangium* x *A.auriculiformis*)

11) Phi lao (*Casuarina equisetifolia* Forst et Forst f.)

12) Luông (*Dendrocalamus membranaceus* Munro)

13) Thông nhựa (*Pinus merkusii* Jung-
h.et.de Vries)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre
ex lecomte)

15) Quế (*Cinamomum casia* (L.) J.Presl.)

16) Sồi phẳng (dẻ bốp, công) (*Lithocarpus fissus* Champ. ex benth.).

6. Vùng Nam Trung bộ (NTB) gồm 7 tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.

1) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

2) Bông gòn (*Ceiba pentandra* (L.)
Gaertn)

3) Dầu rái (*Dipterocapus alatus* Roxb.-
Ex.G.Don)

4) Sao đen (*Hopera odorata* Roxb)

5) Keo lưỡn liêm (*Acacia crassicarpa*
A.Cunn. ex Benth)

6) Keo lá tràn (*Acacia auriculiformis*
A.Cunn.ex.Benth)

7) Keo tai tợng (*Acacia mangium*
Wild)

8) Thông Caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

9) Bạch đàn Camall (*Eucalyptus camal-
dulensis* Dehanh)

10) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereticor-
nis* Sam)

11) Keo lai (*Acacia mangium* x *A.auri-
culiformis*)

12) Phi lao (*Casuarina equisetifolia*
Forst et Forst f.)

13) Quế (*Cinamomum casia* (L.) J.Pretl)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre
ex Lecomte).

7. Vùng Tây Nguyên (TN) gồm 5 tỉnh: Lâm Đồng, Đắknông, Đắclắc, Gia Lai, Kon Tum.

1) Dầu rái (*Dipterocapus alatus*
Roxb.Ex.G.Don)

2) Sao đen (*Hopera odorata* Roxb)

3) Tếch (*Tectona grandis* L)

4) Xà cừ (*Khaya senegalensis* (Desr)
A.Fuss)

5) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

6) Giổn xanh (*Michelia meriocris* Dandy)

7) Thông 3 lá (*Pinus kesiya* Royle ex
Gordon)

8) Keo lá tràn (*Acacia auriculiformis*
A.Cunn.ex.Benth)

9) Keo tai tợng (*Acacia mangium* Wild)

10) Keo lai (*Acacia mangium* x *A.auri-
culiformis*)

11) Thông caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

12) Bạch đàn urophylla (*Eucalyptus*
urophylla S.T.Blake)

13) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)

14) Bồi lời đỏ (*Litsea glutinosa* (Lowr.) C.B.Rob.

8. Vùng Đông Nam Bộ gồm 6 tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, thành phố Hồ Chí Minh.

1) Dầu rái (*Dipterocapus alatus* Roxb. Ex.G.Don)

2) Sao đen (*Hopera odorata* Roxb)

3) Gáo (*Neolamarkia cadamba* (Roxb) Bosser

4) Bông gòn (*Ceiba pentandra* (L.) Gaertn)

5) Xoan ta (*Melia azedarach* L)

6) Tếch (*Tectona grandis* L)

7) Xà cừ (*Khaya senegalensis* (Desr) A.Fuss)

8) Thông caribê (*Pinus caribaea* Morelet)

9) Keo lười liềm (*Acacia crassicarpa* A.Cunn.ex Benth)

10) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex.Benth)

11) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

12) Bạch đàn camall (*Eucalyptus camaldulensis* Dehanh)

13) Keo lai (*Acacia mangium* x *Acacia auriculiformis*)

14) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)

15) Lát Mexico (*Cedrela odorata*)

16) Xoan mộc (*Toona suremi* Blume Merr).

9. Vùng Tây Nam Bộ (TNB) gồm 12 tỉnh: Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Cần Thơ, Tiền Giang, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang, An Giang, Trà Vinh.

1) Đước (*Rhizophora apiculata* Blume)

2) Tràm cừ (*Melaleuca cajuputi* Powell)

3) Tràm Lơca (*Melaleuca leucadendra* L.)

4) Gáo (*Neolamarckia cadamba* (Roxb) Bosser)

5) Bạch đàn camall (*Eucalyptus camaldulensis* Dehanh)

6) Bạch đàn tere (*Eucalyptus tereticornis* Sam)

7) Keo lá tràm (*Acacia auriculiformis* A.Cunn.ex Benth)

8) Keo tai tượng (*Acacia mangium* Wild)

9) Bát độ (điêm trúc) (*Dendrocalamus ohlami* Kengf.)

10) Dó trầm (*Aquilarria crassna* Pierre ex Lecomte)./.